

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **128/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 19 - 09 - 2022.

V/v: “T/c ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Vũ Xuân Tuất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 511/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 08 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 08 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Xuân M, sinh năm: 1999. Hộ khẩu thường trú và trú tại: Số 48, ấp HB, xã ĐH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thoại P, sinh năm 1998. Hộ khẩu thường trú và trú tại: Số 40, ấp TB, xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

(Chị M đề nghị xét xử vắng mặt, anh P vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2020 và trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Đặng Thị Xuân M trình bày:**

Chị Đặng Thị Xuân M và anh Nguyễn Thoại P tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai vào năm 2019.

Chị Đặng Thị Xuân M và anh Nguyễn Thoại P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, nguyên nhân do anh P ham mê bài bạc, đá gà, nhậu nhẹt đi cả ngày, lẫn đêm không chịu đi làm và chăm lo gia đình. Ngoài ra, anh P còn kiếm

chuyện đánh đập chị. Chị và anh P sống ly thân khoảng 06 tháng nay, tình cảm chị dành cho anh P không còn nữa. Chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Thoại P.

Về con chung: Chị M và anh P có 01 con chung Nguyễn Hà A, sinh ngày 02/10/2020. Hiện tại, cháu Nguyễn Hà A đang ở cùng với chị M. Khi ly hôn, chị M đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà A, tạm thời không yêu cầu anh P cấp dưỡng tiền cho chị M nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị M cam kết vợ chồng không có nợ chung.

**** Trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử anh Nguyễn Thoại P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng nhưng anh P vẫn không đến Tòa án làm việc, không tham gia phiên tòa, vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến trình bày.***

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng;

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đặng Thị Xuân M được ly hôn với anh Nguyễn Thoại P. Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Xuân M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hà A, sinh ngày 02/10/2020; tạm thời chị M không yêu cầu anh P cấp dưỡng tiền cho chị M nuôi con chung. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung khai không có; bị đơn không có tranh chấp và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

[1.1] Chị Đặng Thị Xuân M khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thoại P hiện đang cư trú tại Số 40, ấp TB, xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai và tranh chấp ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Chị Đặng Thị Xuân M có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Thoại P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng

mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về yêu cầu xin ly hôn:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Xuân M và anh Nguyễn Thoại P là hôn nhân hợp pháp, vì họ kết hôn tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn quy định tại Điều 5, Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã kêu gọi chị Đặng Thị Xuân M đoàn tụ với anh Nguyễn Thoại P nhưng chị M vẫn cương quyết ly hôn vì cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chị không còn tình cảm yêu thương dành cho anh P nữa. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Thoại P đến Tòa án để làm việc, vận động hàn gắn đoàn tụ giữa chị M, anh P nhưng anh P không chấp hành, cố tình vắng mặt mà không có lý do chính đáng, chứng tỏ anh P cũng không có thiện chí hàn gắn quan hệ hôn nhân của anh chị. Chị M và anh P đã ly thân 06 tháng nay nhưng anh P cũng không tìm ra cách để thuyết phục chị Mai rút đơn khởi kiện đoàn tụ vợ chồng.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn giữa chị Đặng Thị Xuân M và anh Nguyễn Thoại P đã xảy ra trong thời gian dài, đã trầm trọng, giữa họ không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc đến nhau, hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị Đặng Thị Xuân M được ly hôn với anh Nguyễn Thoại P.

2.2. Về con chung:

Chị Đặng Thị Xuân M đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà A, sinh ngày 02/10/2020. Anh Nguyễn Thoại P không có tranh chấp về việc ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Hiện tại, cháu Nguyễn Hà A đang ở cùng với chị M. Do đó, tiếp tục giao cho chị Đặng Thị Xuân M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hà A là đảm bảo việc phát triển toàn diện cho con và phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị Đặng Thị Xuân M tạm thời không yêu cầu anh Nguyễn Thoại P phải cấp dưỡng tiền cho chị M nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Xuân M và anh Nguyễn Thoại P không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Đặng Thị Xuân M trình bày không có, anh Nguyễn

Thoại P không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Đặng Thị Xuân M phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 238; Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Xuân M:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Xuân M được ly hôn với anh Nguyễn Thoại P.

2. Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Xuân M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hà A, sinh ngày 02/10/2020;

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Nguyễn Thoại P.

Tạm thời, chị Đặng Thị Xuân M không yêu cầu anh Nguyễn Thoại P phải cấp dưỡng tiền cho chị M nuôi con chung.

Vì quyền lợi của con, khi điều kiện thay đổi các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị Xuân M phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001075 ngày 12/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Đặng Thị Xuân M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15

(mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS. huyện Trảng Bom;
- UBND xã Bình Minh, H Trảng Bom;
- (GCNKH số 36 ngày 06/4/2019);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh